

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tại Tờ trình số 5743/TTr-CNQP ngày 16 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 (bốn) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung 04 (bốn) thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ được quy định tại Quyết định số 164/QĐ-BQP ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Công bố thủ tục hành chính thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng *(có Phụ lục kèm theo)*.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chủ nhiệm Tổng cục Công nghiệp quốc phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Lãnh đạo BQP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- VPBQP: CVP, PCVP (BĐ, CCHC);
- Công Thông tin điện tử BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, BĐ, CCHC. S135.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Hiến

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**
(Kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-BQP ngày 20 tháng 4 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Số mã TTHC	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	3.000015	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng	Nghị quyết số 66.16/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (Nghị quyết số 66.16/NQ-CP)	Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Cục Quản lý công nghệ/ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng
2	3.000016	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng	Nghị quyết số 66.16/NQ-CP	Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Cục Quản lý công nghệ/ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng
3	3.000017	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng	Nghị quyết số 66.16/NQ-CP	Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Cục Quản lý công nghệ/ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng
4	3.000018	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng	Nghị quyết số 66.16/NQ-CP	Quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	Cục Quản lý công nghệ/ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỘC NỔ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng

Trình tự thực hiện:

** Đối với trường hợp huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý*

Bước 1: Tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp lập hồ sơ đề nghị gửi Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (Km6+500, Đại lộ Thăng Long, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội) để huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đối với đối tượng là người quản lý được quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Bước 2: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức xem xét tính hợp lệ của hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý Công nghệ phải thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức huấn luyện, kiểm tra;

Bước 5: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thực hiện cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

** Đối với trường hợp kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trừ người quản lý*

Bước 1: Tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp lập hồ sơ đề nghị gửi Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng để huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đối với đối tượng là người quản lý được quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 5 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Bước 2: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức xem xét tính hợp lệ của hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý Công nghệ phải thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch huấn luyện, kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức huấn luyện, kiểm tra;

Bước 5: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thực hiện cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng;

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc quân bưu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Trường hợp hồ sơ đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người quản lý:

- Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo mẫu số 01; 01 bản chính);

- Danh sách người đề nghị được huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo mẫu số 02; 01 bản chính);

- 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn; trường hợp đã đính kèm file khi nộp hồ sơ trực tuyến thì không yêu cầu nộp 02 ảnh (3×4 cm);

- Bản sao bằng cấp chuyên môn chứng minh việc đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

* Trường hợp hồ sơ đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho người liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trừ người quản lý:

- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp (theo mẫu số 01; 01 bản chính);

- Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp (theo mẫu số 02; 01 bản chính);

- 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp đã đính kèm file khi nộp hồ sơ trực tuyến thì không yêu cầu nộp 02 ảnh (3×4 cm);

- Kế hoạch huấn luyện; tài liệu huấn luyện chi tiết phù hợp cho từng đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Bản sao bằng cấp chuyên môn chứng minh việc đáp ứng các quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp;

- Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP hoặc Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, thực hiện theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp hoặc Danh sách đề nghị, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thực hiện theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Lệ phí: Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Được huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;

- Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

- Người quản lý của tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ từ đại học trở lên thuộc một trong các ngành kỹ thuật: Hoá chất; vũ khí; vật liệu nổ; chỉ huy kỹ thuật công binh; khai thác mỏ; kỹ thuật mỏ; địa chất; xây dựng công trình; giao thông; thủy lợi; địa vật lý; dầu khí;

- Người quản lý của doanh nghiệp kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ đại học trở lên;

- Người làm công tác phân tích, thử nghiệm vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ trung cấp trở lên thuộc một trong các ngành kỹ thuật: Hoá chất, vũ khí, vật liệu nổ, chỉ huy kỹ thuật công binh, khai thác mỏ, kỹ thuật mỏ, địa chất hoặc khoan nổ mìn;

- Chỉ huy nổ mìn phải có trình độ từ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, cụ thể như sau:

+ Đối với chuyên ngành quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP hoặc chuyên ngành khoan nổ mìn, Chỉ huy nổ mìn phải có thời gian trực tiếp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tối thiểu 01 năm đối với người có trình độ đại học trở lên và tối thiểu 02 năm đối với người có trình độ trung cấp, cao đẳng;

+ Đối với chuyên ngành kỹ thuật khác không thuộc các chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP, Chỉ huy nổ mìn phải có thời gian trực tiếp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp tối thiểu 02 năm đối với người có trình độ đại học trở lên và tối thiểu 03 năm đối với người có trình độ trung cấp, cao đẳng.

- Thợ nổ mìn phải có trình độ từ sơ cấp trở lên thuộc chuyên ngành quy định tại điểm a khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP hoặc từ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 Nghị định số 181/2024/NĐ-CP và phải có thời gian tối thiểu 06 tháng làm công việc phục vụ nổ mìn;

- Người huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này và có kinh nghiệm thực tế làm việc về kỹ thuật, an toàn vật liệu nổ công nghiệp từ 05 năm liên tục liền kề trở lên hoặc làm quản lý nhà nước trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp từ 03 năm liên tục liền kề trở lên.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024;

- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Nghị quyết số 66.16/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 09/2026/TT-BQP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng.

Mẫu số 01. Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

.....⁽¹⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

GIẤY ĐỀ NGHỊ

.....⁽²⁾.....**Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**
⁽³⁾.....

Kính gửi:⁽⁴⁾.....

Tên cơ sở hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ:

Nơi đặt trụ sở chính:

Điện thoại:Fax:.....Email:

Thực hiện Nghị định số .../2024/NĐ-CP ngày .../.../2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

.....⁽¹⁾..... đề nghị⁽⁴⁾.....⁽²⁾..... Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn⁽³⁾.....(danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của⁽¹⁾...../.

.....⁽⁵⁾....., ngày ... tháng ... năm ...

.....⁽⁶⁾.....
 (Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm theo:

Ghi chú:

(1) Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);

(2) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp hoặc cấp lại);

(3) Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);

(4) Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh...);

(5) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);

(6) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

Mẫu số 02. Danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG
NHẬN HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT AN TOÀN⁽¹⁾...**

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nơi cư trú	Đăng ký ⁽²⁾
1						
2						
...						

.....⁽³⁾..., ngày tháng ... năm ...

.....⁽⁴⁾.....

(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Ghi chú:

(1) Lĩnh vực hoạt động (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ);

(2) Đăng ký kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (Ví dụ: Chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp);

(3) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);

(4) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trường hợp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp bị mất, sai sót hoặc hư hỏng, tổ chức hoạt động vật liệu nổ công nghiệp lập hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp gửi Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (Km6+500, Đại lộ Thăng Long, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội) để xem xét, cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp;

Bước 2: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức xem xét tính hợp lệ của hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng;

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc quân bưu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ

- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp (theo mẫu; 01 bản chính);

- Danh sách người đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo mẫu; 01 bản chính);

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;

- Thời hạn của Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp: Bằng thời hạn của Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp đã cấp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thực hiện theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp đã cấp bị mất, sai sót hoặc hư hỏng.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024;
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Nghị quyết số 66.16/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 09/2026/TT-BQP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng.

Mẫu số 01. Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

.....⁽¹⁾.....

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ

.....⁽²⁾.....**Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**

⁽³⁾.....

Kính gửi:⁽⁴⁾.....

Tên cơ sở hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ:

Nơi đặt trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Thực hiện Nghị định số/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

.....⁽¹⁾ đề nghị⁽⁴⁾⁽²⁾ Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn⁽³⁾(danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của⁽¹⁾/.

.....⁽⁵⁾....., ngày tháng năm

.....⁽⁶⁾.....

(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm theo:

Ghi chú:

⁽¹⁾ Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);

⁽²⁾ Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp hoặc cấp lại);

⁽³⁾ Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);

⁽⁴⁾ Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh..);

⁽⁵⁾ Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);

⁽⁶⁾ Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức hoạt động tiền chất thuốc nổ lập hồ sơ đề nghị gửi Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (Km6+500, Đại lộ Thăng Long, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội) để kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận;

Bước 2: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức xem xét tính hợp lệ của hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức kiểm tra;

Bước 5: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thực hiện cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng.

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc quân bưu;

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ

- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ (theo mẫu; 01 bản chính);

- Danh sách người đề nghị được kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ (theo mẫu; 01 bản chính);

- 02 ảnh (3×4 cm) của người trong danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ; Trường hợp đã đính kèm file khi nộp hồ sơ trực tuyến thì không yêu cầu nộp 02 ảnh (3x4 cm);

- Tài liệu huấn luyện chi tiết quy định tại Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- 11,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ;

- Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thực hiện theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP;
- Danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thực hiện theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Được huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ theo quy định tại Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.
- Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định tại Nghị định số 181/2024/NĐ-CP.

Người huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ phải có trình độ đại học trở lên và có kinh nghiệm thực tế làm việc về kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ, an toàn hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp từ 05 năm liền kề trở lên hoặc làm việc trong lĩnh vực quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, hóa chất từ 03 năm liền kề trở lên; có kiến thức pháp luật về tiền chất thuốc nổ.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024;
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Nghị quyết số 66.16/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 09/2026/TT-BQP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng.

Mẫu số 01. Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

.....⁽¹⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

GIẤY ĐỀ NGHỊ

.....⁽²⁾.....**Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**

.....⁽³⁾.....

Kính gửi:⁽⁴⁾.....

Tên cơ sở hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ:

Nơi đặt trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:..... Email:

Thực hiện Nghị định số 181/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

.....⁽¹⁾..... đề nghị⁽⁴⁾.....⁽²⁾..... Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn⁽³⁾.....(danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của⁽¹⁾...../.

.....⁽⁵⁾....., ngày tháng năm

.....⁽⁶⁾.....
(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm theo:

Chú thích:

⁽¹⁾ Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);

⁽²⁾ Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp hoặc cấp lại);

⁽³⁾ Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);

⁽⁴⁾ Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh.);

⁽⁵⁾ Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);

⁽⁶⁾ Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

Mẫu số 02. Danh sách đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HUẤN LUYỆN, KIỂM TRA, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT AN TOÀN⁽¹⁾...

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nơi cư trú	Đăng ký ⁽²⁾
1						
2						
...						

.....⁽³⁾..., ngày tháng ... năm ...
.....⁽⁴⁾.....
(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Ghi chú:

- (1) Lĩnh vực hoạt động (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ);
- (2) Đăng ký kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận (Ví dụ: Chỉ huy nổ mìn, thợ mìn, người được giao quản lý kho vật liệu nổ công nghiệp);
- (3) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (4) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

4. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Quốc phòng

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót hoặc hư hỏng, tổ chức hoạt động tiền chất thuốc nổ lập hồ sơ đề nghị gửi Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (Km6+500, Đại lộ Thăng Long, phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội) cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ;

Bước 2: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng tổ chức xem xét tính hợp lệ của hồ sơ;

Bước 3: Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ; trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc quân bưu;
- Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ

- Giấy đề nghị kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ (theo mẫu; 01 bản chính);
- Danh sách người đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo mẫu; 01 bản chính);

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ;
- Thời hạn của Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ: Theo thời hạn của Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ đã cấp.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, doanh nghiệp

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Quản lý Công nghệ/Tổng cục Công nghiệp quốc phòng.
- Cơ quan phối hợp: Không.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

Lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ thực hiện theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 181/2024/ NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ đã được cấp bị mất, sai sót hoặc hư hỏng.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024;
- Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Nghị quyết số 66.16/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 09/2026/TT-BQP ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 98/2024/TT-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Quốc phòng.

Mẫu số 01. Giấy đề nghị huấn luyện, kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn (theo Nghị định số 181/2024/NĐ-CP)

.....⁽¹⁾.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

GIẤY ĐỀ NGHỊ

.....⁽²⁾.....**Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn**

.....⁽³⁾.....

Kính gửi:⁽⁴⁾.....

Tên cơ sở hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ:

Nơi đặt trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Thực hiện Nghị định số/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

.....⁽¹⁾ đề nghị⁽⁴⁾⁽²⁾ Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn⁽³⁾(danh sách kèm theo) cho các đối tượng liên quan tới hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ của⁽¹⁾/.

.....⁽⁵⁾, ngày tháng năm

.....⁽⁶⁾.....

(Chữ ký, dấu)

Nguyễn Văn A

Hồ sơ gửi kèm theo:

Ghi chú:

- (1) Tên tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Công ty A);
- (2) Nội dung đề nghị (Ví dụ: Kiểm tra, cấp hoặc huấn luyện, kiểm tra, cấp hoặc cấp lại);
- (3) Lĩnh vực huấn luyện (Ví dụ: Vật liệu nổ công nghiệp hoặc tiền chất thuốc nổ);
- (4) Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận huấn luyện (Ví dụ: Sở Công Thương tỉnh..);
- (5) Địa danh, nơi đặt trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp (Ví dụ: Quảng Ninh);
- (6) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.